

*
Số 01 -QC/ĐU

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Đồng Tháp
khóa XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025

-
- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Quy định số 97-QĐ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2004 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp;
 - Căn cứ Hướng dẫn số 1534-HD/BTCTU ngày 15 tháng 11 năm 2004 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về Quy chế làm việc của Đảng ủy, Chi ủy cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp (trường học, bệnh viện...);
 - Căn cứ Quyết định số 606-QĐ/ĐUK ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Đồng Tháp về việc chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ, Bí thư Đảng ủy cơ sở Trường Đại học Đồng Tháp, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
 - Căn cứ Quyết định số 1340-QĐ/TU ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về điều động, chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy và giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy cơ sở Trường Đại học Đồng Tháp, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
 - Căn cứ kết quả cuộc họp Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Đồng Tháp ngày 13 tháng 8 năm 2020;

Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Đồng Tháp ban hành Quy chế làm việc nhiệm kỳ 2020 - 2025 như sau:

Chương I
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ, BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY

Điều 1. Chức năng của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường

1. Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là *Đảng ủy Trường*) là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng bộ giữa hai kỳ Đại hội; là hạt nhân chính trị, lãnh đạo toàn diện các mặt công tác của Đảng bộ.

2. Đảng ủy Trường lãnh đạo thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, công tác của Nhà trường; hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, đảng viên và quần chúng.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy Trường

1. Nhiệm vụ

a) Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, an ninh, quốc phòng:

- Lãnh đạo xây dựng và thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ, công tác chuyên môn của Nhà trường theo đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Lãnh đạo cán bộ, đảng viên và quần chúng nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy tính chủ động sáng tạo, không ngừng cải tiến lề lối, phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công tác, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

- Lãnh đạo xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ trong Nhà trường, phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên và quần chúng.

- Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong Nhà trường; xây dựng khối đoàn kết nội bộ, đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, đấu tranh chống âm mưu "diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch; giữ gìn bí mật quốc gia, bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ tài sản của Nhà nước và của Nhà trường.

b) Lãnh đạo công tác tư tưởng:

- Giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên và quần chúng; phát huy truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, xây dựng tình đoàn kết, hợp tác và giúp đỡ lẫn nhau trong Nhà trường; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên, quần chúng để giải quyết và báo cáo lên cấp trên.

- Phổ biến, quán triệt đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nắm vững và chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các chủ trương, nhiệm vụ của Nhà trường; thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, kiến thức và năng lực công tác cho cán bộ, đảng viên.

- Lãnh đạo cán bộ, đảng viên và quần chúng đấu tranh chống các quan điểm sai trái, tư tưởng cơ hội, thực dụng, cục bộ, bản vị, những hành vi nói, viết và làm trái với đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; những biểu hiện mất dân chủ, gia trưởng, độc đoán, tác phong quan liêu, thiếu tinh thần trách

nhiệm, tinh thần hợp tác và ý thức tổ chức, kỷ luật; phòng, chống sự suy thoái về phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

c) Lãnh đạo công tác xây dựng tổ chức đảng:

- Đề ra chủ trương, nhiệm vụ và biện pháp xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên, nhất là việc phát hiện và đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực trong Nhà trường. Thực hiện đúng các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê bình và phê bình; thực hiện có nền nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, nhất là sinh hoạt chi bộ, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

- Giáo dục, rèn luyện đội ngũ đảng viên nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện để đảng viên thực hiện nhiệm vụ học tập, không ngừng nâng cao trình độ về mọi mặt.

- Chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc xây dựng kế hoạch, biện pháp quản lý đảng viên, phân công nhiệm vụ và tạo điều kiện cho đảng viên hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tốt việc giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với chi uỷ, đảng uỷ cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Làm tốt công tác động viên, khen thưởng, kỷ luật đảng viên; biểu dương, khen thưởng kịp thời những cán bộ, đảng viên có thành tích xuất sắc, xử lý nghiêm, kịp thời những cán bộ, đảng viên vi phạm Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Làm tốt công tác tạo nguồn và phát triển đảng viên, bảo đảm về tiêu chuẩn và quy trình; chú trọng đối tượng là đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và những quần chúng ưu tú, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Thường xuyên kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên chấp hành điều lệ, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Quy định của Bộ Chính trị về những điều đảng viên không được làm.

d) Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ:

- Lãnh đạo việc xây dựng và thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy và quy chế hoạt động của Nhà trường.

- Lãnh đạo việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nhận xét, đánh giá, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật... đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Đảng uỷ. Chú trọng phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển tài năng.

- Đảng ủy đề xuất ý kiến đề cấp trên xem xét, quyết định các vấn đề về tổ chức và cán bộ của Nhà trường thuộc thẩm quyền của cấp trên.

đ) Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng:

- Lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước; việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng, quy chế làm việc; thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tệ quan liêu; công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

- Lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện việc xem xét thi hành kỷ luật Đảng đảm bảo dân chủ, công minh, chính xác, kịp thời đối với tổ chức đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng, quy định của Trung ương và hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra cấp trên.

- Phối hợp chỉ đạo công tác quản lý, kiểm tra đảng viên thực hiện nhiệm vụ đảng viên và nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

e) Lãnh đạo các tổ chức đoàn thể:

- Lãnh đạo toàn diện các mặt hoạt động của các đoàn thể trong Nhà trường.

- Lãnh đạo các đoàn thể trong Nhà trường xây dựng tổ chức vững mạnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định và điều lệ của mỗi đoàn thể; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, đảng viên và quần chúng, đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

2. Quyền hạn

Những vấn đề thuộc trách nhiệm Đảng ủy thảo luận, quyết định:

a) Thảo luận, quyết định những vấn đề về công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, an ninh, quốc phòng; công tác tư tưởng; công tác tổ chức, cán bộ; công tác xây dựng Đảng và hoạt động của các đoàn thể.

b) Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của Đảng ủy; Chương trình kiểm tra giám sát toàn khóa của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

c) Việc cụ thể hóa Nghị quyết của cấp ủy cấp trên vào lĩnh vực công tác của Nhà trường và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ; việc triển khai, quán triệt tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội trong nửa đầu nhiệm kỳ và quyết định các chủ trương, giải pháp cần thiết để tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội.

d) Tiến hành phê bình và tự phê bình tập thể, cấp ủy viên theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu.

đ) Quy hoạch, bổ sung quy hoạch Đảng ủy Trường; chuẩn bị nội dung và nhân sự cho Đại hội nhiệm kỳ tới; bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó bí thư, Ủy ban Kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

e) Quyết định thành lập hoặc giải thể chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc; quyết định kết nạp, công nhận đảng viên chính thức, khai trừ đảng viên; khen thưởng, kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên.

g) Báo cáo hàng năm, giữa và cuối nhiệm kỳ, báo cáo bất thường của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng, về hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và công tác kiểm tra, giám sát ở tổ chức đảng trực thuộc.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Đảng ủy Trường

Ban Thường vụ Đảng ủy Trường là cơ quan thường trực của Đảng ủy Trường, có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo mọi công tác của Đảng bộ giữa 2 kỳ họp Ban Chấp hành Đảng bộ Trường. Ban Thường vụ Đảng ủy Trường có các nhiệm vụ và quyền hạn chủ yếu sau đây:

1. Nhiệm vụ

a) Chuẩn bị nội dung và triệu tập các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Đảng ủy Trường.

b) Cụ thể hóa và có kế hoạch tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đảng ủy Khối và của Đảng ủy Trường. Quyết định biện pháp nhằm thực hiện có kết quả các nghị quyết và báo cáo với Đảng ủy Trường trong phiên họp gần nhất.

c) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Trường và các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối. Tiến hành sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm về việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của tổ chức đảng cấp trên. Kiến nghị với Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối những vấn đề cần thiết và các chủ trương, chính sách cụ thể.

d) Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác Đảng, tổ chức sinh hoạt toàn Đảng bộ 6 tháng/1 lần.

2. Quyền hạn

Ban Thường vụ Đảng ủy được Đảng ủy Trường ủy quyền xem xét và quyết định các vấn đề sau:

a) Xét duyệt, cho ý kiến về công tác khen thưởng đột xuất của chi bộ, đảng viên, các đoàn thể, các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc.

b) Lựa chọn và bố trí cán bộ chuyên trách công tác Đảng, đoàn thể.

c) Tham gia hoặc kiến nghị với Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối những vấn đề về đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật,...

d) Cùng với Tập thể lãnh đạo của Nhà trường lãnh đạo và quyết định về công tác quy hoạch cán bộ theo thẩm quyền.

đ) Cho ý kiến về công tác cán bộ: xem xét, đánh giá và ra nghị quyết về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chuyển,... đối với các chức danh quản lý trong trường thuộc thẩm quyền quy định trong Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường.

e) Cho ý kiến nhân sự Ban chấp hành, Ban Thường vụ, thường trực Công Đoàn trường, Đoàn trường, Hội Cựu chiến binh trường; cho ý kiến nhân sự Ban Chấp hành, Ban thư ký, thường trực Hội Sinh viên trường.

Chương II

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY, ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Bí thư Đảng ủy Trường

Bí thư Đảng ủy là người chịu trách nhiệm trước Đảng ủy Khối, Đảng bộ Trường, chủ trì công việc của Đảng ủy và Ban Thường vụ, có trách nhiệm và quyền hạn sau:

1. Nắm vững, triển khai tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy cấp trên và của Đảng bộ; đề xuất những vấn đề trọng yếu và vận dụng đúng đắn, sáng tạo đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác chính trị, tư tưởng, quốc phòng, an ninh, về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể; chỉ đạo các đơn vị, tổ chức có trách nhiệm nghiên cứu chuẩn bị dự thảo các báo cáo trình Đảng ủy hoặc Ban Thường vụ thảo luận, quyết định.

2. Chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung cho các kỳ họp của Đảng ủy, Ban Thường vụ; chủ trì các kỳ họp và kết luận các vấn đề được thảo luận ở hội nghị của Đảng ủy, Ban Thường vụ. Duy trì và nâng cao chất lượng các kỳ họp của cấp ủy, phát huy trí tuệ tập thể và của mỗi cấp ủy viên vào công tác lãnh đạo chung.

3. Phụ trách công tác đối ngoại. Chỉ đạo công tác đối với các đoàn thể, cấp ủy cấp dưới, các đảng ủy viên.

4. Định kỳ hàng quý tổ chức gặp mặt, hướng dẫn công tác đối với đảng ủy bộ phận và chi ủy chi bộ trực thuộc.

5. Thay mặt Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ký các văn bản của Đảng ủy, của Ban Thường vụ Đảng ủy.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Phó Bí thư Đảng ủy Trường

1. Phó Bí thư Đảng ủy là người thay mặt Bí thư Đảng ủy giải quyết công việc khi Bí thư đi vắng, sau khi có ý kiến thống nhất của Bí thư Đảng ủy hoặc được Bí thư ủy quyền.

2. Cụ thể hóa và tổ chức chỉ đạo thực hiện các chủ trương của Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng ủy và Ban Thường vụ.

3. Thường xuyên và định kỳ báo cáo với Bí thư Đảng ủy và Ban Thường vụ về các mặt hoạt động của Đảng ủy; phối hợp chặt chẽ với Bí thư Đảng ủy trong chỉ đạo, điều hành giữa công tác Đảng và công tác chính quyền.

4. nắm bắt tình hình đảng viên giữ mối liên hệ và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

5. Thay mặt Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ký các văn bản của Đảng ủy, của Ban Thường vụ Đảng ủy theo sự phân công của Bí thư Đảng ủy.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Trường

1. Chịu trách nhiệm cá nhân trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Trường đối với những việc thuộc lĩnh vực và công việc được phân công phụ trách, tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Thường vụ, tham gia quyết định các công việc của Ban Thường vụ Đảng ủy Trường.

2. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chủ trương, nghị quyết của cấp trên, của Đảng ủy và của Ban Thường vụ; phối hợp với các đồng chí đảng ủy viên khác, với lãnh đạo chủ chốt của Nhà trường và các đơn vị để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

3. Định kỳ và thường xuyên báo cáo với Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy về tình hình công tác chủ yếu, những vấn đề phát sinh và tình hình các đơn vị được phân công phụ trách, đề xuất những biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo nhằm phát huy mặt tích cực, khắc phục những mặt yếu kém.

4. Tham gia đóng góp vào sự lãnh đạo tập thể của Ban Thường vụ, chịu trách nhiệm chính trong chỉ đạo vận dụng, cụ thể hóa đường lối, chủ trương của cấp trên và của Ban Thường vụ thuộc lĩnh vực mình phụ trách, xây dựng kế hoạch, biện pháp cụ thể và tổ chức thực hiện có kết quả đường lối, chủ trương của Đảng.

Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Trường

1. Tham gia đầy đủ các kỳ họp của Đảng ủy Trường, nếu vắng mặt phải báo cáo và được sự đồng ý của Bí thư Đảng ủy. Thảo luận và biểu quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Đảng ủy.

2. Nắm vững đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Đảng bộ Trường. Tổ chức thực hiện đúng đắn, sáng tạo và chịu trách nhiệm trước Đảng ủy về việc thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước thuộc lĩnh vực, đơn vị mình phụ trách.

3. Thường xuyên gắn bó với đảng viên, quần chúng, nắm tình hình, phát hiện các vấn đề mới nảy sinh trong lĩnh vực công tác và chi bộ được phân công phụ trách để báo cáo, đề xuất ý kiến, kiến nghị cách giải quyết với Ban Thường vụ và Đảng ủy Trường.

4. Được thông tin và được yêu cầu Ban Thường vụ thông tin về tình hình thế giới, trong nước, trong Tỉnh và Nhà trường theo quy định của cấp trên. Được tham gia ý kiến với Ban Thường vụ về những vấn đề có liên quan thuộc đơn vị mình phụ trách, trước khi Ban Thường vụ quyết định.

5. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình theo nguyên tắc của Đảng và trên tình thương yêu đồng chí, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Gương mẫu thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống trong sạch, nói đi đôi với làm; chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu ở đơn vị được phân công phụ trách; chịu trách nhiệm đối với sai phạm của tổ chức và cán bộ dưới quyền quản lý trực tiếp; gương mẫu xây dựng gia đình văn hóa, không để người thân lợi dụng làm những việc trái với quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

6. Thực hiện nhiệm vụ theo chức trách, cương vị công tác được giao, không lấy danh nghĩa thay mặt Đảng ủy, nếu không được sự ủy nhiệm của Đảng ủy và Ban Thường vụ.

7. Tham dự các kỳ họp của chi bộ phụ trách ít nhất 2 lần/năm.

Chương III CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Quan hệ giữa Đảng ủy với Hội đồng trường

Đảng ủy lãnh đạo Hội đồng trường thông qua các chủ trương, nghị quyết của Đảng ủy được nêu trong Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường.

Điều 9. Quan hệ giữa Đảng ủy với Lãnh đạo Trường

1. Trên cơ sở nghị quyết của Đảng ủy, Hiệu trưởng tổ chức triển khai thực hiện. Hiệu trưởng định kỳ báo cáo với Đảng ủy về tình hình thực hiện các mặt công tác, về những chủ trương, nhiệm vụ thời gian tới của Trường, đặc biệt là công tác tổ chức, cán bộ.

2. Hiệu trưởng bảo đảm và tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, tài chính, cán bộ... để Đảng ủy thực hiện sự lãnh đạo của Đảng bộ đối với mọi hoạt động của Nhà trường.

3. Khi có công việc đột xuất, quan trọng, Hiệu trưởng trao đổi, thống nhất với Ban Thường vụ Đảng ủy để tổ chức thực hiện và phải báo cáo với Đảng ủy trong phiên họp gần nhất.

Điều 10. Quan hệ giữa Đảng ủy với các chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc

1. Đảng ủy thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra hoạt động của các cấp ủy trực thuộc và thông qua bộ phận công tác Đảng của Trường, các đồng chí đảng ủy viên được phân công phụ trách đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc, nắm bắt tình hình các mặt công tác, kịp thời báo cáo Ban Thường vụ những việc mới phát sinh và những vấn đề cần giải quyết.

2. Đảng bộ bộ phận và các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường chịu trách nhiệm trước Đảng ủy và Ban Thường vụ về toàn bộ các mặt công tác của đơn vị. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo các vấn đề đột xuất xảy ra ở đơn vị với Ban Thường vụ bằng văn bản hoặc trực tiếp báo cáo với Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy. Chậm nhất 05 ngày sau kỳ họp định kỳ hàng tháng, chi bộ nộp sổ biên bản họp chi bộ về bộ phận công tác Đảng của Trường để kiểm tra, ghi nhận đề xuất, kiến nghị của chi bộ đối với Đảng ủy, Ban Thường vụ.

Điều 11. Quan hệ giữa Đảng ủy với các tổ chức đoàn thể

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo tạo điều kiện cho các đoàn thể phát huy tốt vai trò của mình trong việc thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phản ánh nguyện vọng của quần chúng với Đảng.

2. Định kỳ (6 tháng, 1 năm) hoặc đột xuất khi có yêu cầu, Đảng ủy làm việc với các đoàn thể, nắm tình hình hoạt động của từng đoàn thể để có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời.

3. Các đoàn thể có nhiệm vụ cụ thể hóa các chủ trương của Đảng ủy, xây dựng kế hoạch, biện pháp cụ thể và tổ chức thực hiện có kết quả chủ trương của Đảng theo chức năng, nhiệm vụ được giao; có trách nhiệm tham mưu, đề xuất các vấn đề về công tác dân vận thuộc đoàn thể mình.

4. Hàng tháng, hàng quý, 6 tháng, 1 năm và khi có vấn đề đột xuất, các đoàn thể phải báo cáo tình hình, chương trình hoạt động của mình và kịp thời phản ánh, đề xuất các vấn đề cần thiết cho Đảng ủy, chú trọng phản ánh những ý kiến, dư luận của quần chúng về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Điều 12. Quan hệ giữa Đảng ủy với Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Đồng Tháp

1. Đảng ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh Đồng Tháp.

2. Thường xuyên liên hệ chặt chẽ với Đảng ủy Khối các cơ quan Tỉnh để tiếp nhận thông tin, báo cáo và triển khai các hoạt động chung của cấp trên.

3. Định kỳ hoặc đột xuất Đảng ủy Trường đăng ký làm việc và báo cáo với Đảng ủy Khối về công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ.

Điều 13. Quan hệ giữa Đảng ủy với Ban Cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh ủy Đồng Tháp

Khi có sự chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, của Ban Cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo thì Đảng ủy thực hiện theo sự chỉ đạo của cấp trên đồng thời báo cáo Đảng ủy Khối các cơ quan Tỉnh để xin ý kiến.

Điều 14. Quan hệ giữa Đảng ủy với cấp ủy và chính quyền địa phương

Đảng ủy xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với cấp ủy và chính quyền địa phương nơi có trụ sở cơ quan và nơi có cán bộ, đảng viên của Nhà trường cư trú, để phối hợp công tác và quản lý cán bộ, đảng viên.

Chương IV

CHẾ ĐỘ HỘI HỢP VÀ LỀ LỜI LÀM VIỆC

Điều 15. Chế độ hội họp

1. Ban Thường vụ Đảng ủy Trường họp định kỳ 1 tháng/1 lần, Đảng ủy Trường họp định kỳ 1 tháng/1 lần và họp đột xuất khi cần. Hội nghị Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy Trường phải có ít nhất 2/3 ủy viên tham dự.

2. Hội nghị sinh hoạt định kỳ Đảng bộ được tổ chức 6 tháng/1 lần.

3. Hội nghị sơ kết, tổng kết, triển khai các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, thành phần tham dự do Ban Thường vụ Đảng ủy Trường quyết định.

4. Hội họp đúng giờ theo lịch công tác tuần, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, khoa học, tài liệu được gửi trước qua hệ thống E-Office của Trường, nếu có nhiều ý kiến khác nhau thì phải thảo luận đi đến nhất trí cao. Những vấn đề quan trọng tại hội nghị phải được kết luận và biểu quyết.

5. Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy Trường biểu quyết thông qua các nghị quyết, quyết định phải được sự tán thành của trên 1/2 thành viên của Đảng ủy hoặc Ban Thường vụ Đảng ủy mới có giá trị (trừ các trường hợp có quy định riêng).

6. Thư ký Đảng ủy Trường chịu trách nhiệm ghi biên bản các hội nghị, các phiên họp, lưu đầy đủ hồ sơ, hoàn chỉnh các văn bản tham mưu Bí thư Đảng ủy ký ban hành theo quy định.

Điều 16. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Tại hội nghị định kỳ, sơ kết, tổng kết,... của Đảng ủy Trường, Ban Thường vụ Đảng ủy báo cáo về kết quả hoạt động, phương hướng, nhiệm vụ thực hiện nghị quyết.

2. Bộ phận công tác Đảng của Trường có trách nhiệm gửi đầy đủ, kịp thời các văn bản, nghị quyết,... của cấp trên theo đúng thành phần quy định.

3. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ (tháng, quý, 6 tháng, năm) và các báo cáo đột xuất theo quy định của cấp ủy cấp trên. Đảm bảo thông tin tình hình hoạt động của Đảng ủy cho các chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc và đảng viên biết.

4. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các chi bộ, đảng bộ bộ phận trực thuộc, các đoàn thể có trách nhiệm báo cáo tình hình hoạt động cho Đảng ủy định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

Điều 17. Chế độ tự phê bình và phê bình

Hàng năm, Đảng ủy tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình sự lãnh đạo của Đảng ủy. Từng đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình, góp ý cho từng đồng chí trong Ban Thường vụ và Đảng ủy theo nhiệm vụ được phân công, đề xuất kiến nghị với cấp trên những vấn đề cần thiết.

Điều 18. Chế độ phát ngôn và giữ gìn bí mật

1. Những nội dung khi đã thành nghị quyết của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ phải nói và làm theo đúng nghị quyết, không phát ngôn và làm trái nghị quyết. Nghiêm túc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, thể hiện ý thức tổ chức kỷ luật của Đảng.

2. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ phải làm đúng quy định về sử dụng và bảo vệ tài liệu, giữ bí mật nội bộ được trình bày trong hội nghị và trong các tài liệu lưu giữ.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Trách nhiệm thi hành

1. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các chi bộ, đảng bộ bộ phận và các đoàn thể có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Các chi bộ, đảng bộ bộ phận căn cứ vào quy định của Trung ương, hướng dẫn của Đảng ủy Khối, Quy chế làm việc của Đảng ủy Trường để xây dựng quy chế làm việc của chi bộ, đảng bộ bộ phận theo quy định của Điều lệ Đảng.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phối hợp với đồng chí Ủy viên phụ trách công tác Tổ chức Đảng ủy, Phòng Tổ chức Cán bộ và Công tác Đảng theo dõi, kiểm tra các đơn vị và cá nhân thực hiện Quy chế này.

4. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành Đảng bộ. Trong quá trình thực hiện có những điểm không phù hợp, cần bổ sung, sửa đổi, Ban Thường vụ Đảng ủy trình Ban Chấp hành Đảng bộ xem xét, quyết định.

Điều 20. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Các chi bộ, đảng bộ bộ phận,
- Các đoàn thể trong Trường,
- Lưu Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ



Trương Tấn Đạt